

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 57/2022/HS-PT
Ngày 15 - 7 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Trần Quang Khang

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Lin, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Tuấn T và Hoàng Văn T; do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Tuấn T, Hoàng Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh BL.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1986. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp BT A, xã VPT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1969 và mẹ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1966; vợ tên Lê Thị Bích Ng, sinh năm 1993 và có 01 người con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Trần Tuấn T, sinh năm 1997. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp BT A, xã VPT, huyện PL, tỉnh BL; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Trần Văn Q, sinh năm 1966 và mẹ là Phùng Thị M, sinh năm 1968; vợ tên Danh Hồng L, sinh năm 1997 và có 02 người con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Hoàng Văn T, sinh năm 1988. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp BT A, xã VPT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa

(học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Hoàng Thanh Nh, sinh năm 1959 và mẹ là Trương Thị H, sinh năm 1960; vợ tên Lê Hồng L, sinh năm 1990 và có 02 người con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, còn có bị cáo Đinh Văn H, sinh năm 1985, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 40 phút, ngày 03/7/2021, tại phòng 6666 quán Karaoke TB II thuộc ấp 2, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL, lực lượng Công an thị xã GR phát hiện Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá. Qua kiểm tra đã thu giữ được điện thoại di động và 02 tờ phôi trong đó có lưu File tin nhắn của người cá cược trong đêm 02/7/2021 rạng sáng ngày 03/7/2021 xác định số tiền Nguyễn Văn H, Đinh Văn H, Trần Tuấn T và Hoàng Văn T dùng để đánh bạc như sau:

- Trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Tây Ban Nha và đội tuyển Thụy Sĩ:

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là 32.250.000 đồng; số tiền bị cáo Đinh Văn H dùng để đánh bạc là 5.800.000 đồng; số tiền bị cáo Hoàng Văn T dùng để đánh bạc là 7.600.000 đồng.

- Trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Ý (Italia) và đội tuyển Bỉ:

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là 41.500.000 đồng; số tiền bị cáo Trần Tuấn T dùng để đánh bạc là 20.000.000 đồng; số tiền bị cáo Hoàng Văn T dùng để đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T, Trần Tuấn T, và Đinh Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã VPT, huyện PL, tỉnh BL giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/3/2022 bị cáo Hoàng Văn T và bị cáo Trần Tuấn T kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 09/3/2022 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T.

- Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo đối với bị cáo Trần Tuấn T;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, đề nghị xử bị cáo Trần Tuấn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T và Trần Tuấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 01 giờ 40 phút, ngày 03/7/2021, tại phòng 6666 quán Karaoke TB II thuộc ấp 2, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, lực lượng Công an thị xã GR phát hiện Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá.

Qua kiểm tra đã thu giữ được điện thoại di động và 02 tờ phoi trong đó có lưu File tin nhắn của người cá cược trong đêm 02/7/2021 rạng sáng ngày 03/7/2021 xác định số tiền Nguyễn Văn H, Đinh Văn H, Trần Tuấn T và Hoàng Văn T dùng để đánh bạc như sau:

- Trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Tây Ban Nha và đội tuyển Thụy Sĩ:

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là 32.250.000 đồng; số tiền bị cáo Đinh Văn Hữu dùng để đánh bạc là 5.800.000 đồng; số tiền bị cáo Hoàng Văn T dùng để đánh bạc là 7.600.000 đồng.

- Trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Ý (Italia) và đội tuyển Bỉ:

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H dùng để đánh bạc là 41.500.000 đồng; số tiền bị cáo Trần Tuấn T dùng để đánh bạc là 20.000.000 đồng; số tiền bị cáo Hoàng Văn T dùng để đánh bạc là 9.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi đánh bạc trái phép nhằm thắng thua bằng tiền của bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T, Trần Tuấn T với số tiền dùng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T và Trần Tuấn T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T và Trần Tuấn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.3.1] Trong vụ án bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Như vậy, khi quyết định hình phạt cho mỗi bị cáo, cấp sơ

thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm tù, bị cáo Hoàng Văn T 09 tháng tù là phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H, bị cáo T mà chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là giữ nguyên án sơ thẩm về phần hình phạt đối với hai bị cáo H và bị cáo T.

[2.3.2] Cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trần Tuấn T như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo T có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hơn nữa chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên bị cáo T đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Tuấn T, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo Trần Tuấn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trần Tuấn T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Hoàng Văn T. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Tuấn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Tuấn T.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Hoàng Văn T, Trần Tuấn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/7/2022).

Giao bị cáo Trần Tuấn T cho Ủy ban nhân dân xã VPT, huyện PL, tỉnh BL giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21; điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

5.1 Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Hoàng Văn T; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5.2 Bị cáo Trần Tuấn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND thị xã GR (01 bản);
- TAND thị xã GR (02 bản);
- CQĐT thị xã GR (01 bản);
- Chi cục THADS thị xã GR (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (03 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Anh